

Điều 14.- Nghiêm cấm các hành vi dưới đây:

1. Làm giả, lưu hành và sử dụng hộ chiếu, thị thực giả.
2. Khai man hoặc giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được cấp hộ chiếu, thị thực.
3. Tự ý thêm, bớt, tẩy xóa những nội dung ghi trong hộ chiếu, thị thực hoặc làm thay đổi hình thức của hộ chiếu, thị thực Việt Nam.
4. Sử dụng hộ chiếu, thị thực đã hết thời hạn hoặc trái với mục đích xuất cảnh, nhập cảnh; cho người khác sử dụng hộ chiếu của mình hoặc sử dụng hộ chiếu của người khác.
5. Lợi dụng hộ chiếu, thị thực để thực hiện hành vi trái pháp luật.
6. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc cấp hộ chiếu, thị thực không đúng với thẩm quyền quy định tại Nghị định này.

Điều 15.- Người nào có những hành vi quy định tại Điều 14 Nghị định này thì tùy mức độ vi phạm và trong từng trường hợp cụ thể sẽ bị:

- a) Hủy bỏ, thu hồi hoặc giữ lại hộ chiếu, thị thực đã cấp.
- b) Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định hiện hành.
- c) Truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 16.- Bộ Tài chính cùng Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ quy định việc thu lệ phí cấp phát hộ chiếu, thị thực và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí đó.

Điều 17.-

- a) Nghị định này thay thế các văn bản dưới đây:
 - Nghị định số 389-TTg ngày 27-10-1959 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc cấp hộ chiếu;
 - Nghị định số 390-TTg ngày 27-10-1959 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc cấp thị thực;
 - Nghị định số 53-CP ngày 8-10-1960 của Hội đồng Chính phủ về thời hạn của hộ chiếu cấp cho sinh viên Việt Nam đi học dài hạn;
 - Nghị định số 68-CP ngày 7-12-1960 của Hội đồng Chính phủ về việc cấp phát loại hộ chiếu ngoại giao;
 - Nghị định số 38-CP ngày 22-2-1966 của Hội đồng Chính phủ về việc cấp hộ chiếu công vụ và hộ chiếu phổ thông cho những người đi ra nước ngoài về việc công.

b) Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 9 năm 1993, những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 18.- Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong vòng 45 ngày kể từ ngày ban hành Nghị định này phải ra thông tư hướng dẫn thi hành.

Điều 19.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 280-TTg ngày 12-6-1993 về việc tiếp nhận người nước ngoài đến nghiên cứu khoa học và học tập tại Việt Nam.

Trong những năm qua, theo Hiệp định hợp tác đào tạo giữa nước ta với các nước, một số cơ sở nghiên cứu khoa học và đào tạo của ta đã nhận người nước ngoài đến nghiên cứu khoa học và học tập.

Với việc mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, số người nước ngoài đến nghiên cứu khoa học và học tập tại Việt Nam sẽ tăng lên về số lượng và đa dạng về loại hình.

Để đáp ứng nhu cầu nói trên và để thống nhất quản lý về mặt Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi để người nước

ngoài (kể cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) có nguyện vọng và có đủ điều kiện quy định được vào nghiên cứu khoa học và học tập ở các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục, đào tạo của Việt Nam theo các con đường:

a) Theo Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ nước ngoài hoặc với các Tổ chức quốc tế.

b) Theo thỏa thuận trong các liên doanh, dự án hoặc kế hoạch hợp tác giữa các ngành, các địa phương, các tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội, các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu của Việt Nam với các tổ chức tương ứng của nước ngoài hoặc các Tổ chức quốc tế.

c) Theo sự bảo lãnh, đỡ đầu của cá nhân các nhà khoa học, các nhà hoạt động xã hội Việt Nam và nước ngoài, thân nhân đang sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài, các tổ chức của Việt Nam, Tổ chức quốc tế, theo hợp đồng ký trực tiếp giữa cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu với người đến học, nghiên cứu hoặc qua các tổ chức môi giới.

2. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường là đầu mối quản lý việc tiếp nhận người nước ngoài vào nghiên cứu khoa học. Bộ Giáo dục và Đào tạo là đầu mối quản lý việc tiếp nhận người nước ngoài vào học tập.

Hai Bộ phối hợp cùng các ngành hữu quan ban hành văn bản quy định về:

- Những lĩnh vực khoa học và công nghệ, những ngành nghề được phép tiếp nhận người nước ngoài.

- Điều kiện và tiêu chuẩn cần có của các cơ sở được phép tiếp nhận người nước ngoài.

- Trách nhiệm của các tổ chức (hoặc cá nhân) Việt Nam hoặc nước ngoài trong việc bảo lãnh (ký hợp đồng, môi giới, v.v...) cho người nước ngoài vào nghiên cứu hoặc học tập ở Việt Nam.

- Điều kiện về trình độ, văn bằng, sức khỏe của người nước ngoài được tiếp nhận vào học tập, nghiên cứu.

- Chế độ học bổng, học phí, bảo hiểm...

- Quy trình và thủ tục xét duyệt.

- Chế độ quản lý người nước ngoài trong việc nhập cảnh, xuất cảnh và trong quá trình nghiên cứu học tập ở Việt Nam.

3. Bộ Nội vụ và Bộ Ngoại giao phối hợp cùng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo tiến hành các thủ tục cần thiết cho

người nước ngoài vào nghiên cứu khoa học và học tập tại nước ta theo các quy định hiện hành.

4. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ

VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 283-TTg ngày 14-6-1993 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách để quản lý gỗ quý, hiếm.

Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần yêu cầu Bộ Lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân các cấp và các ngành liên quan có biện pháp đình chỉ ngay việc khai thác các loại gỗ quý, hiếm; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, mua bán, vận chuyển và xuất khẩu các loại gỗ này. Nhưng hiện nay, tình trạng khai thác, mua bán trái phép gỗ quý, hiếm vẫn diễn ra khá nghiêm trọng và tình hình chặt cây, phá rừng nói chung vẫn chưa được ngăn chặn. Bộ Lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân các cấp và các ngành có liên quan chưa thường xuyên chỉ đạo chặt chẽ và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 18-HĐBT ngày 17-1-1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và Chỉ thị số 90-CT ngày 19-3-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Một số địa phương, đơn vị vì lợi ích kinh tế cục bộ trước mắt cố tình khai thác gỗ dưới những hình thức trá hình như tận thu, tỉa cây v.v... để tiếp tục mua bán và xuất khẩu trái phép các loại gỗ quý, hiếm, nhất là gỗ Pơmu. Nhiều địa phương buông lỏng trách nhiệm quản lý Nhà nước của mình để cho nhân dân tự do đi phát rừng làm rẫy, thậm chí chặt phá cả cây rừng trên núi đá.

Để khắc phục tình hình nói trên và nhanh chóng lập lại kỷ cương trong việc khai thác, mua bán và sử dụng gỗ, đặc biệt là gỗ quý, hiếm, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các ngành có liên quan tiếp tục chỉ đạo và